

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/2016/NQ-HĐND

Bình Thuận, ngày 12 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 3

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Xét các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các cơ quan hữu quan và ý kiến các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2016; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành nội dung đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 với các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu được nêu trong báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, báo cáo của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan hữu quan; Hội đồng nhân dân tỉnh nhấn mạnh một số vấn đề chủ yếu sau đây:

I. Nhiệm vụ chung và các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2017.

1. Nhiệm vụ chung:

Tiếp tục thực hiện mục tiêu ổn định kinh tế, tạo chuyển biến rõ rệt về cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh; khai thác sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, thúc đẩy kinh tế tỉnh nhà phát triển bền vững. Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng cải cách thủ tục hành chính; hỗ trợ, tạo điều kiện phát triển doanh nghiệp. Bảo đảm an sinh xã hội và chăm lo đời sống nhân dân. Phát triển văn hóa, thực hiện dân chủ và công bằng xã hội. Chủ động ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường. Giữ vững quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

- Tốc độ tăng GRDP	: 7,0%.
Trong đó, tốc độ tăng trưởng của các ngành:	
+ Công nghiệp - xây dựng	: 9,0%;
+ Dịch vụ	: 8,1%;
+ Nông, lâm, thủy sản	: 4,5%.
- Sản lượng lương thực	: 782.000 tấn;
- Sản lượng hải sản khai thác	: 204.000 tấn;
- Kim ngạch xuất khẩu	: 560 triệu USD.
Trong đó, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa	: 360 triệu USD.
- Tổng thu ngân sách nhà nước	: 8.025 tỷ đồng.
Trong đó: Thu nội địa	: 5.955 tỷ đồng;
- Chi đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách tập trung tỉnh	: 988 tỷ đồng;
- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	: 0,9%;
- Tỷ lệ huy động học sinh tiểu học đúng độ tuổi	: 99,9%;
- Giải quyết việc làm	: 24.000 lao động;
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn mới 2016-2020)	: 1-1,2%;
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	: 8,9%;
- Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh là 97%; tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch là 62,9%;	
- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom xử lý đạt 92%;	
- Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%;	
- Tỷ lệ độ che phủ (tính cả cây công nghiệp và cây lâu năm): 53,8%.	

II. Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu.

1. Về kinh tế:

Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu kinh tế, trọng tâm là cơ cấu lại đầu tư từ ngân sách nhà nước theo hướng tập trung, khắc phục dàn trải, nâng cao hiệu quả đầu tư. Cải thiện môi trường đầu tư, mở rộng hợp tác đối ngoại, tạo điều kiện thuận lợi để thu

hút các nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách và vốn đầu tư nước ngoài. Tăng cường đối thoại, cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh gắn với bảo vệ môi trường.

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả việc phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đến năm 2020 định hướng đến năm 2025 và Đề án trung tâm năng lượng quốc gia. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng và thực hiện tốt công tác xúc tiến đầu tư, kêu gọi nhà đầu tư thứ cấp đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp theo hướng ưu tiên những dự án có quy mô lớn, nhà đầu tư có năng lực tài chính, công nghệ tiên tiến và thân thiện với môi trường. Đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án thủy điện, nhiệt điện, điện gió và điện mặt trời. Phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản, khuyến khích phát triển công nghiệp hỗ trợ. Đẩy mạnh công tác khuyến công, chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, lựa chọn ưu tiên hỗ trợ các dự án tạo động lực lan tỏa, bảo đảm hiệu quả, thiết thực. Rà soát, kiến nghị điều chỉnh Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến quặng titan giai đoạn đến năm 2020, có xét đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

Tập trung tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn cho các doanh nghiệp, đặc biệt là giá đất, công tác đền bù giải tỏa gắn với thường xuyên kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công và chất lượng các công trình trọng điểm của tỉnh theo kế hoạch đề ra và các công trình thuộc vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu, vốn Trái phiếu Chính phủ, các dự án sử dụng vốn ODA, phát huy hiệu quả công trình. Đẩy mạnh huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đến năm 2020, quan tâm hỗ trợ, tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đã được chấp thuận đầu tư, nhất là những dự án lớn, quan trọng của tỉnh.

b) Cơ cấu lại ngành trồng trọt theo hướng phát triển sản xuất quy mô lớn, nhất là đối với các cây trồng lợi thế của tỉnh như thanh long và các loại nông sản hàng hóa có giá trị khác. Đẩy mạnh công tác khuyến nông, cơ giới hóa, ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất, bảo quản, chế biến các loại nông sản; từng bước hình thành mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, tiết kiệm nước, sản phẩm sạch gắn với thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi. Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật và thuốc kích thích trong chăn nuôi. Phát triển mô hình chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung, bán công nghiệp và công nghiệp, bảo đảm vệ sinh môi trường. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng thiết yếu; đẩy mạnh phong trào làm giao thông nông thôn, làm thủy lợi nhỏ. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng gắn với trồng rừng đạt và vượt chỉ tiêu đề ra.

Thực hiện có hiệu quả chính sách của Chính phủ về phát triển thủy sản. Khuyến khích phát triển và mở rộng mô hình khai thác xa bờ gắn với dịch vụ hậu cần, chế biến trên biển góp phần bảo vệ ngư trường và chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc. Phát triển nuôi trồng các loại thủy sản có lợi thế, giá trị kinh tế cao. Thực hiện tốt công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

c) Thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển du lịch đến năm 2020; chú trọng đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng. Tiếp tục xây dựng hình ảnh điểm đến du lịch Bình Thuận “An toàn - thân thiện - chất lượng”; giữ gìn vệ sinh, môi trường cảnh quan các khu, điểm du lịch, nhất là khu du lịch Hàm Tiến - Mũi Né. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đa dạng các hoạt động quảng bá, xúc tiến đầu tư phát triển loại hình dịch vụ phục vụ du lịch;

d) Củng cố và khai thác hiệu quả các thị trường xuất khẩu truyền thống để giải quyết tốt đầu ra của các loại sản phẩm, nhất là sản phẩm nông nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh xúc tiến thương mại, xuất khẩu và giữ vững chất lượng, thương hiệu các mặt hàng như: Thanh long, cao su, nước mắm Phan Thiết, nước khoáng Vĩnh Hảo, tôm giống, hải sản chế biến,... Xây dựng các mô hình chuỗi liên kết giữa sản xuất, thu mua, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông sản, mở rộng thị trường nội địa đối với các sản phẩm lợi thế của tỉnh. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”, khuyến khích các doanh nghiệp tổ chức cung ứng các mặt hàng thiết yếu ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa;

đ) Quản lý và khai thác tốt các nguồn thu, nhất là nguồn thu mới phát sinh và cơ cấu lại theo hướng tăng nguồn thu nội địa. Quản lý chặt chẽ các khoản chi, bảo đảm đúng dự toán, đúng chế độ quy định; triệt để tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu công. Tập trung bố trí vốn cho đầu tư phát triển, nhất là các công trình trọng điểm, hạn chế việc ứng vốn cho các công trình, dự án phát sinh chưa thực sự cần thiết, cấp bách; đồng thời đảm bảo cho thực hiện các nhu cầu chi thiết yếu của tỉnh. Phát triển hoạt động tín dụng, tạo điều kiện cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận vốn ngân hàng phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế;

e) Bảo đảm tiến độ lập quy hoạch xây dựng phát triển đô thị và khu dân cư tập trung ở nông thôn. Quản lý nghiêm việc xây dựng theo quy hoạch; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đô thị. Đẩy mạnh thực hiện Đề án 920; quản lý tốt việc khai thác và sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, giám sát chặt chẽ các điểm nóng môi trường trên địa bàn tỉnh. Chủ động công tác phòng chống thiên tai, bão lũ, biến đổi khí hậu.

2. Về văn hóa - xã hội:

a) Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục thực hiện xã hội hóa giáo dục, đáp ứng nhu cầu học tập của người dân ngày càng tốt hơn. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học, bậc học; nhất là đối với khu vực miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa; thực hiện tốt việc dạy và học ngoại ngữ, tin học. Quan tâm đúng mức giáo dục truyền thống lịch sử, đạo đức, kỹ năng sống, ý thức chấp hành pháp luật và trách nhiệm công dân cho học sinh, sinh viên. Thực hiện có hiệu quả đề án dạy học 2 buổi/ngày;

b) Nâng cao trách nhiệm đội ngũ y, bác sỹ; đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực y tế, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tiếp tục củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở. Chủ động triển khai công tác y tế dự phòng, kịp thời phát hiện và dập tắt các loại dịch bệnh, không để lây lan. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm. Từng bước thực hiện cơ chế tự chủ tài chính ở các cơ sở khám, chữa bệnh công lập theo quy định của Trung ương. Hoàn thành đạt và vượt chỉ tiêu bảo hiểm y tế toàn dân theo chỉ tiêu Chính phủ giao;

c) Phát huy có hiệu quả các chương trình khoa học - công nghệ; đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, thực hiện chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất, nhất là các lĩnh vực có khả năng tạo đột phá về năng suất, chất lượng sản phẩm. Quan tâm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin và gắn công nghệ thông tin với cải cách thủ tục hành chính, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các ngành, các cấp;

d) Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội gắn với giảm nghèo bền vững; chăm lo tốt hơn đời sống các gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm, phù hợp với nhu cầu lao động của xã hội, phục vụ chuyển đổi cơ cấu kinh tế địa phương;

đ) Đẩy mạnh xã hội hóa, nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thông tin tuyên truyền. Phát huy thế mạnh những môn thể thao mũi nhọn, tiềm năng của tỉnh và phong trào thể dục thể thao quần chúng.

3. Về công tác xây dựng chính quyền; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm và đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội:

a) Triển khai đồng bộ các biện pháp bảo vệ giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, chú ý an ninh nông thôn. Nâng cao chất lượng quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân trong tình hình mới; giao quân đủ số lượng và chất lượng. Phát

huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, đặc biệt là các loại tội phạm nguy hiểm; phát hiện và xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh; ngăn chặn có hiệu quả tình trạng đánh bắt hải sản vi phạm lãnh hải nước ngoài. Thực hiện có hiệu quả công tác đảm bảo an toàn giao thông; kiểm chế, kéo giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí. Kiểm chế, ngăn chặn và từng bước đẩy lùi sự gia tăng của tệ nạn ma túy và tội phạm ma túy;

b) Tiếp tục xây dựng, nâng cao năng lực và hiệu lực quản lý, điều hành của bộ máy nhà nước các cấp của tỉnh; phát huy vai trò người đứng đầu, làm rõ trách nhiệm từng cơ quan, từng ngành trong hoạt động của bộ máy chính quyền. Nâng cao hiệu quả cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm và thực hiện quy chế dân chủ trong từng cơ quan, đơn vị và địa phương;

c) Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định pháp luật; tăng cường đối thoại với công dân; giải quyết kịp thời các vụ việc mới phát sinh ngay từ cơ sở góp phần hạn chế tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 93/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, thi hành án hình sự và thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao có kế hoạch và biện pháp tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Đề nghị Ủy ban MTTQVN tỉnh và các tổ chức thành viên tham gia giám sát và động viên các tầng lớp nhân dân thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Bình Thuận khóa X, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Hùng